TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 59/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M - THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Nguyễn Mai Phương

Thư ký phiên họp: Bà Bế Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M tham gia phiên họp: Bà Trần Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận M mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 227/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1950

2/ Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: 591/6 Đường Đ, phường C, Quận M, Thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1992
Địa chỉ: 591/6 Đường Đ, phường C, Quận M, Thành phố H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H trình bày:

Năm 1992, bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H nhận nuôi trẻ Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1992, là trẻ bị bỏ rơi tại Bệnh viện Phụ sản T. Việc nhận con nuôi đã được sự đồng ý của bên giao là Bệnh viện Phụ sản T và bên nhận nuôi con nuôi là bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Ngọc H; và được đăng ký thủ tục nhận con nuôi hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, Quận M, Thành phố H theo Giấy giao nhận việc nuôi con nuôi số 17 do Ủy ban nhân dân phường C cấp ngày 15 tháng 5 năm 1992.

Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H đã chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Ngọc T cho đến khi trưởng thành, không có mâu thuẫn gì. Trong thời gian làm con nuôi, trẻ Nguyễn Ngọc T không có tài sản riêng và không có đóng góp gì vào khối tài sản chung của cha, mẹ nuôi.

Nay trẻ Nguyễn Ngọc T đã thành niên và bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi với bà Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1992.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Ngọc T trình bày: Bà là con nuôi của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H. Nay bà đã trưởng thành và muốn được tự lập, bà đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án tuyên bố tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi với bà.

Các đương sự có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, tư cách đương sự, tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát. Người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng có có trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H đối với trẻ Nguyễn Ngọc T là hợp pháp. Nay bà Nguyễn Ngọc T đã thành niên và bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010. Do đó đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Ngọc H là cha, mẹ nuôi và bà Nguyễn Ngọc T là con nuôi cùng có nơi cư trú tại địa chỉ: 591/6 Đường Đ, phường C, Quận M, Thành phố H. Căn cứ khoản 5 Điều 29; Điểm b khoản 2 Điều 35; Điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố H.

Các đương sự có đơn xin được vắng mặt tại phiên họp, do đó Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự, mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H là cha mẹ nuôi của trẻ Nguyễn Ngọc T theo Giấy giao nhận việc nuôi con nuôi số 17 do Ủy ban nhân dân phường C cấp ngày 15 tháng 5 năm 1992. Do đó việc nuôi con nuôi của Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H đối trẻ Nguyễn Ngọc T là hợp pháp.

Nay con nuôi là bà Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1992 đã thành niên. Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H là cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi với bà Nguyễn Ngọc T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi năm 2010.

[3] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí, nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 5 Điều 29; Điểm b khoản 2 Điều 35; Điểm l khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367; Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 25, Điều 26 và Điều 27 của Luật nuôi con nuôi năm 2010;

- Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H.

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1992, theo Giấy giao nhận việc nuôi con nuôi số 17 do Ủy ban nhân dân phường C, Quận M, Thành phố H cấp ngày 15 tháng 5 năm 1992.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Ngọc H được miễn nộp.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND Q.M;
- UBND P. C, Q.M;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Đỗ Nguyễn Mai Phương